TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 166/2024/QĐST-HNGĐ	*Tháp Mười, ngày 20 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 280/2024/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Minh H, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Võ Thị Kim C, sinh năm 1987; HKTT: Khóm 2, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở hiện tại: Khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Minh H và chị Võ Thị Kim C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Minh H và chị Võ Thị Kim C tự nguyện ly hôn.

2.2. Về quan hệ nuôi con:

Giao con chung tên Trương Tuấn A, sinh ngày 19/8/2007 cho Võ Thị Kim Cúc tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung tên Trương Thị Như Y, sinh ngày 23/01/2011 cho anh Trương Minh H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (Hiện Tuấn

A đang do chị C trực tiếp nuôi dưỡng và Như Y đang do anh H trực tiếp nuôi dưỡng).

Chị Cúc và anh Hải không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh chị không có yêu cầu.

Chị Võ Thị Kim C và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Trương Minh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trương Tuấn A. Anh Trương Minh H là người không trực tiếp nuôi con chung Trương Tuấn A không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con của chị Võ Thị Kim C.

Anh Trương Minh H và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Võ Thị Kim C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trương Thị Như Y. Chị Võ Thị Kim C là người không trực tiếp nuôi con chung Trương Thị Như Y không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con của anh Trương Minh H.

Đối với Trương Tuấn K và Trương Ngọc M đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về quan hệ nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Trương Minh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0010737, ngày 12/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Anh H còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- UBND xã Mỹ Quí, huyện Tháp Mười; (GCNKH số 03 ngày 05/01/2005);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (Linh), VP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Kiến